TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 54/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp. Cao Lãnh, ngày 15 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQU14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 46/2024/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Nguyễn Thị P, sinh năm 1986.

2/ Nguyễn Vũ Đ, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Số nhà 3A, Tổ 10, Ấp 2, xã M, thành phố C, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Vũ Đ đăng ký kết hôn vào ngày 07/5/2012 tại Ủy ban nhân dân xã M, thành phố C, tỉnh Đ là hôn nhân hợp pháp. Nay các bên thống nhất thuận tình ly hôn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa chị P và anh Đ là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[2] *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Vũ Đ thống nhất: Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Vũ Đ có một con chung tên Nguyễn Hoàng V, sinh ngày 31/5/2013. Hiện nay, con chung đang sống chung với chị P. Chị Nguyễn Thị P được trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Hoàng V, sinh ngày 31/5/2013, anh Nguyễn Vũ Đ không cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị P và anh Đ thống nhất thỏa thuận về con chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] *Về tài sản chung:* Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

[4] *Về nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Lệ phí việc dân sự sơ thẩm:* Chị P và anh Đ thống nhất nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải Đ tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Vũ Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Vũ Đ có một con chung tên Nguyễn Hoàng V, sinh ngày 31/5/2013. Hiện nay, con chung đang sống chung với chị P. Chị Nguyễn Thị P được trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Hoàng V, sinh ngày 31/5/2013, anh Nguyễn Vũ Đ không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. *Lệ phí việc dân sự sơ thẩm:* Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Vũ Đ đồng ý tự nguyện chịu 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009582 ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ. Như vậy, chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Vũ Đ đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã M, thành phố C, tỉnh Đ (Giấy chứng nhận kết hôn số 58, ngày 07/5/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Liên